

Số: 617/2026/BC-CII
No: 617/2026/BC-CII

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2026
Ho Chi Minh City, July 29th, 2026

BÁO CÁO

Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp
PERIODIC REPORT ON CORPORATE BOND'S PRINCIPAL AND
INTEREST PAYMENTS

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

To:

- The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange;
- Hanoi Stock Exchange.

I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu/Report on bond principal and interest payments

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026)/Reporting period from January 01, 2026 to June 30, 2026)

Đơn vị: tỷ đồng/Unit: VND billion

Mã trái phiếu Bond code	Kỳ hạn Period	Ngày phát hành Issue date	Ngày đáo hạn Maturity	Số dư đầu kỳ Opening balance		Thanh toán trong kỳ Payment during the period		Dư nợ cuối kỳ Closing balance	
				Gốc Principal	Lãi Interest	Gốc Principal	Lãi Interest	Gốc Principal	Lãi Interest
CII124021	02 năm/02 years	14/10/2024	14/10/2026	300,00	6,49	-	14,96	300,00	6,41

II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư/Report on bond ownership according to the type of investors

(Kỳ báo cáo từ ngày 02/10/2025 đến ngày 30/06/2026)/Reporting period from October 02, 2025 to June 30, 2026^(*)

Đơn vị: tỷ đồng/Unit: VND billion

Loại Nhà đầu tư Type of investors	Dư nợ đầu kỳ Opening balance		Thay đổi trong kỳ Changes during the period		Dư nợ cuối kỳ Closing balance	
	Giá trị Value	Tỷ trọng Percentage	Giá trị Value	Tỷ trọng Percentage	Giá trị Value	Tỷ trọng Percentage
I. Nhà đầu tư trong nước/Domestic investors	300,00	100,00%	-	-	300,00	100,00%
1. Nhà đầu tư có tổ chức/Institutional investors	297,90	99,30%	-	-	297,90	99,30%
a) Tổ chức tín dụng ^(**) /Credit institutions	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư /Investment funds	297,90	99,30%	-	-	297,90	99,30%
c) Công ty chứng khoán/Securities companies	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm/Insurance companies	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác/Other organisations	-	-	-	-	-	-
2. Nhà đầu tư cá nhân/Individual investors	2,10	0,70%	-	-	2,10	0,70%
II. Nhà đầu tư nước ngoài/ Foreign investors	-	-	-	-	-	-
1. Nhà đầu tư có tổ chức/Institutional investors	-	-	-	-	-	-
a) Tổ chức tín dụng/ Credit institutions	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư/ Investment funds	-	-	-	-	-	-

Loại Nhà đầu tư <i>Type of investors</i>	Dư nợ đầu kỳ <i>Opening balance</i>		Thay đổi trong kỳ <i>Changes during the period</i>		Dư nợ cuối kỳ <i>Closing balance</i>	
c) Công ty chứng khoán/ <i>Securities companies</i>	-	-	-	-	-	-
d) Công ty Bảo hiểm/ <i>Insurance companies</i>	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác/ <i>Other organisations</i>	-	-	-	-	-	-
2. Nhà đầu tư cá nhân/ <i>Individual investors</i>	-	-	-	-	-	-
Tổng/Total	300,00	100,00%	-	-	300,00	100,00%

(*) Ngày 02/10/2025 và ngày 30/06/2026 là ngày chốt danh sách người sở hữu trái phiếu để thực hiện thanh toán lãi trái phiếu tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam / *October 02, 2025 and June 30, 2026 is the record date for bondholders to receive bond interest payments at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.*

(**) Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân/*Credit institutions include: commercial banks, finance companies, financial leasing companies, microfinance institutions, people's credit funds.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: DN.

Recipients:

- As above;
- Archived: company

**XÁC NHẬN ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
TỔ CHỨC PHÁT HÀNH TRÁI
PHIẾU/CONFIRMATION BY THE LEGAL
REPRESENTATIVE OF THE BOND ISSUER**

**TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR**



LÊ QUỐC BÌNH